

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;		
1.1. Đáp ứng về mặt số lượng hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT	Có cam kết cung cấp đầy đủ số lượng hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng nội dung trên.	Không đạt
1.2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	<ul style="list-style-type: none">- Có mô tả đặc tính, quy cách và thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ đáp ứng yêu cầu cụ thể tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật.- Cung cấp Catalô về hàng hóa. Thông số kỹ thuật trong Catalô phải phù hợp với thông số kỹ thuật mà nhà thầu đã đề xuất. <ul style="list-style-type: none">- Cung cấp kết quả thử nghiệm được chứng thực bởi cơ quan có thẩm quyền để chứng minh chất lượng, đặc tính kỹ thuật của hóa chất	Đạt

	<ul style="list-style-type: none"> - Không có mô tả đặc tính, quy cách và thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ đáp ứng yêu cầu cụ thể tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật - Không có Catalô của hàng hóa. Thông số trong Catalô không phù hợp với thông số kỹ thuật mà nhà thầu đề xuất. - Không có kết quả thử nghiệm được chứng thực bởi cơ quan có thẩm quyền 	Không đạt
--	--	------------------

2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;

	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa, phòng chống cháy nổ và an toàn lao động. - Có thuyết minh Tiến độ vận chuyển, cung cấp giao hàng. - Có thuyết minh Quy trình tổ chức nghiệm thu. - Có thuyết minh, trình bày các giải pháp, biện pháp tổ chức cung cấp đầy đủ, chi tiết, hợp lý. 	Đạt
--	---	------------

Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Không có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa, phòng chống cháy nổ và an toàn lao động hoặc có nhưng không đầy đủ - Không có thuyết minh Tiến độ vận chuyển, cung cấp giao hàng hoặc có nhưng không đầy đủ - Không có thuyết minh Quy trình tổ chức nghiệm thu và thanh lý hợp đồng hoặc có nhưng không đầy đủ - Không thuyết minh các giải pháp, biện pháp tổ chức cung cấp hoặc có nhưng không đầy đủ, không chi tiết, không hợp lý. 	Không đạt
--	--	------------------

3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì

3.1 Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có trình bày kế hoạch về dịch vụ bảo hành, bảo trì, công tác hỗ trợ người sử 	Đạt
---	---	------------

	<p>dụng, khắc phục sự cố và thiết bị sau bán hàng đáp ứng yêu cầu về bảo hành, bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật theo quy định của E-HSMT.</p> <p>+ Thời gian bảo trì và công tác hỗ trợ người sử dụng, khắc phục sự cố trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.</p>	
	<p>- Nhà thầu không có trình bày kế hoạch hoặc có trình bày kế hoạch nhưng không đáp ứng về dịch vụ bảo hành, bảo trì và công tác hỗ trợ người sử dụng, khắc phục sự cố sau bán hàng nhưng không đáp ứng yêu cầu về bảo hành, bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật theo quy định của E-HSMT.</p> <p>- Thời gian bảo trì và công tác hỗ trợ người sử dụng, khắc phục sự cố quá 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.</p>	Không đạt
3.2 Yêu cầu về thời gian Bảo hành	- Hàng hóa có thời gian bảo hành đảm bảo theo Chương V của E HSMT.	Đạt
	- Hàng hóa có thời gian bảo hành không đảm bảo theo Chương V của E HSMT.	Không đạt
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa		
Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa	<p>- Đáp ứng yêu cầu về thời hạn sử dụng dự kiến của hàng hóa (để yêu cầu vật tư, phụ tùng thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) theo E-CDNT 15.10)</p> <p>- Trong thời gian sử dụng cam kết đảm bảo cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có)</p>	Đạt
	<p>- Không đáp ứng yêu cầu về thời hạn sử dụng dự kiến của hàng hóa (để yêu cầu vật tư, phụ tùng thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) theo E-CDNT 15.10)</p> <p>- Không có cam kết đảm bảo cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa</p>	Không đạt
5. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường.		

5.1. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường.		
Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường.	Hàng hóa được cung cấp có cam kết hoàn toàn thích ứng về mặt địa lý, môi trường.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không có cam kết thích ứng về mặt địa lý, môi trường.	Không đạt
5.2. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Khả năng tác động của hàng hóa đối với môi trường	Hàng hóa được cung cấp có cam kết không có tác động đến môi trường hoặc Hàng hóa được cung cấp có cam kết không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất được biện pháp giải quyết	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không có cam kết không có tác động đến môi trường hoặc Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết.	Không đạt
6. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng		
Điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	Có điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Đạt
	Điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng không hợp lý, khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Không đạt
7. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Đề xuất tiến độ cung cấp hàng hóa	Nhà thầu có đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng là 270 ngày	Đạt
	Nhà thầu có đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng khác 270 ngày	Không đạt
8. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-		

CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

	<ul style="list-style-type: none">- Nhà thầu cam kết đảm bảo Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP,- Đảm bảo chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trong vòng 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu (Việc chấm thầu dựa theo thông tin nhà thầu Cam kết kèm theo E-HSDT, trong quá trình đánh giá E-HSDT, nếu Bên mời thầu có tài liệu chứng minh nhà thầu vi phạm về Uy tín thì sẽ xem xét, làm rõ và tiến hành đánh giá)	<ul style="list-style-type: none">- Nhà thầu không có cam kết đảm bảo kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, hoặc- Nhà thầu không đảm bảo kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, hoặc- Nhà thầu không có cam kết đảm bảo chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP hoặc- Nhà thầu không đảm bảo chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Không đạt

Kết luận:

- “Đạt” khi các nội dung yêu cầu trên đánh giá là “đạt”

- “Không đạt” khi một trong các nội dung yêu cầu trên đánh giá là “Không đạt”.